

Củ Chi, ngày 02 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
TỔ KHOA HỌC TỰ NHIÊN
NĂM HỌC: 2021-2022

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 ban hành kèm theo Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 497/HD-PGDĐT-THCS ngày 01/09 /2021 về Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục năm học 2021– 2022 của Phòng GD-ĐT huyện Củ Chi;

Căn cứ Kế hoạch số 232 /KH-THCS TT2 ngày 01/09 /2021 về Kế hoạch giáo dục năm học 2021– 2022 của Trường THCS Thị Trần 2;

Thực hiện 230/KH-THCS TT2 ngày 01/09 /2021 về Kế hoạch tổ chức dạy trực tuyến năm học 2021– 2022 của Trường THCS Thị Trần 2,

Trên cơ sở kết quả đã đạt được trong năm học 2020-2021, tình hình thực tế năm học 2021-2022 của Trường THCS Thị Trần 2, tổ trưởng Tổ KHTN , Trường THCS Thị Trần 2 xây dựng Kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Bối cảnh năm học

Năm học 2021-2022 diễn ra trong bối cảnh cả nước vừa dạy học vừa căng mình chống dịch Covid, khối THCS lần đầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới (CT GDPT 2018) đối với lớp 6; các khối còn lại vẫn thực hiện theo QĐ 16 và CV Số: 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022 thay thế cho CV 3280 của Bộ GDĐT, tuy nhiên vẫn thêm một số nội dung kiến thức cơ bản ở lớp 10 đối với học sinh khối 9 để làm nền tảng cho các em thuận lợi bước vào cánh cửa THPT. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học: yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, sống tốt và làm việc hiệu quả. Từng bước hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập. . Phấn đấu đến năm 2030, nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực. Toàn trường tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05- CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; ...

Tổ bộ môn KHTN cũng xây dựng Kế hoạch dạy học bám sát yêu cầu cần đạt theo CT GDPT 2018 để tổ chức dạy học theo hình thức trực tuyến và trực tiếp phù hợp với tình hình phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương.

- Thuận lợi:

- + Mọi hoạt động của tổ luôn được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của BGH nhà trường.
- + Đội ngũ giáo viên trong tổ 9/10 GV đạt chuẩn, có nhiệt huyết và năng lực trong công tác giảng dạy, giáo dục.
- + Tổ, nhóm và tất cả các tổ viên đều xây dựng kế hoạch hoạt động năm học, kế hoạch hoạt động cho từng học kỳ một cách khoa học, cụ thể ngay từ đầu năm học.
- + Tất cả các thành viên trong tổ đều có ý thức xây dựng khối đoàn kết trong tổ, trong trường và luôn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.
- + Những kết quả đạt được của tổ, của bộ môn trong năm học 2020 – 2021 đã tạo tâm thế tự tin cho các tổ viên hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2021 – 2022.
- + Trường lớp mới xây dựng, khang trang, cơ sở vật chất tương đối đủ. Phòng thực hành riêng cho từng môn .
- + Giáo viên có nhiều năm công tác nên trình độ chuyên môn vững vàng, không ngừng học tập nhằm nâng cao trình độ trong chuyên môn., được phân công giảng dạy đúng chuyên môn nên cũng phát huy hết vai trò của mình.
- + Được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn cũng như công tác chủ nhiệm, công tác tổ trưởng, công tác đoàn thể.
- + Giáo viên của Tổ nhiệt tình trong giảng dạy ứng dụng công nghệ thông tin, trong các tiết thực hành thí nghiệm và trong công tác phổ cập, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém góp phần nâng cao chất lượng bộ môn.

- Khó khăn:

- + Do dịch Covid 19 từ đầu năm, GV dạy trực tuyến nên chưa gặp HS, dạy lớp học ảo thời gian 40 phút nên việc trao truyền kiến thức cho các em cũng chưa thật sự hiệu quả như dạy- học trực tiếp.
- + Sinh hoạt chuyên môn theo hướng truyền thống giờ chuyên qua sinh hoạt CM theo NCBH nên còn lơ đãng, chưa thật sự hiệu quả.
- + Giáo viên đã quen với việc nhận xét đánh giá người dạy, chưa tập trung chú ý quan sát đánh giá người học nên tiết SHCM theo NCBH chưa thật sự hiệu quả.
- + Tổ ghép nên gặp nhiều trở ngại trong triển khai hoạt động và quản lý giáo viên. Giáo viên dạy cùng môn còn ít nên khi trao đổi chuyên môn cũng còn hạn chế.
- + Sĩ số học sinh trong lớp khá đông. Có một số học sinh chưa tích cực tự giác trong việc tìm kiếm kiến thức mới, còn thụ động trong học tập.
- + Trình độ chuyên môn nghiệp vụ ở giáo viên chưa thật sự đồng đều.
- + Một số ít học sinh chưa thật sự chăm , ngoan, chưa có sự cố gắng trong học tập.
- + Trang thiết bị phục vụ cho bài học chưa đầy đủ, nhất là băng hình, tiêu bản, máy chiếu.

2. Học sinh

- Số lớp: 36

- Số học sinh: 1509

3. Tình hình đội ngũ

- Tổng số GV của tổ: 10

- Trình độ đào tạo: Cao đẳng : 1 Đại học: 9; Trên Đại học: 0

- Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên:

+ Tốt: 8 Khá : 1 Chưa đạt : 1

Nhiệm vụ được phân công của giáo viên trong tổ:

STT	HỌ VÀ TÊN	TRÌNH ĐỘ	XL CHUYÊN MÔN NH 2020-2021	CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG
1	Trần Thị Bích Tuyên	ĐHSP	Giỏi	TTCM, dạy lớp, CN lớp
2	Trần Thị Thảo Trang	ĐHSP	Giỏi	TPCM, dạy lớp, CN lớp
3	Võ Thị Ngọc Huyền	ĐHSP	Giỏi	NTBM, dạy lớp, CN lớp
4	Trần Thị Thủy	ĐHSP	Giỏi	Dạy lớp
5	Lê Thị Lài	ĐHSP	Giỏi	Dạy lớp + Thư kí nhóm
6	Phạm Thị Bích Vân	ĐHSP	Giỏi	Dạy lớp
7	Nguyễn Thị Mai	ĐHSP	Giỏi	Dạy lớp + CN lớp
8	Trần Thị Hồng Thắm	ĐHSP	Giỏi	Dạy lớp
9	Huỳnh Cao Trí	ĐHSP	Giỏi	Dạy lớp
10	Trần Văn Công	CĐSP	Khá	Dạy lớp

4. Thiết bị dạy học:

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
MÔN VẬT LÝ				
1.	Dụng cụ đo chiều dài, diện tích, thể tích, khối lượng, nhiệt độ, thời gian.	08	Bài 2: Một số dụng cụ đo và qui định an toàn trong phòng thực hành Bài 3: Đo chiều dài, khối lượng, thời gian	
2.	Lực kế	08	Bài 26: Lực và tác dụng của lực (phần II. Đo lực)	
3.	<i>Quả nặng</i>	08	Bài 27: Lực tiếp xúc và lực không tiếp xúc	
4.	<i>Giá đỡ</i>	08	Bài 27: Lực tiếp xúc và lực không tiếp xúc	

5.	<i>Xe lăn</i>	08	Bài 28: Lực ma sát	
6.	<i>Ròng rọc</i>	08	Bài 28: Lực ma sát	
7.	<i>Lò xo</i>	08	Bài 29: Lực hấp dẫn	
8.	- Kính hiển vi - Máy chiếu projector	08 01	Bài 2: Một số dụng cụ đo và qui định an toàn trong phòng thực hành	
MÔN SINH HỌC				
1	- Kính lúp, Kính hiển vi - Bộ tiêu bản	09 bộ	Một số dụng cụ đo và an toàn trong phòng thực hành.	
2	- Bộ tiêu bản hiển vi về tế bào và các bào quan tế bào.	08	Bài 12: Tế bào (Mục VI) Thực hành quan sát tế bào	
2	- Kính hiển vi. - Máy chiếu projector. - Bộ tiêu bản hiển vi về tế bào và các bào quan tế bào.	08 01 08	Bài 13: Từ tế bào đến cơ thể (Mục III/ Thực hành tìm hiểu về tổ chức cơ thể)	
3	- Máy chiếu projector. - Bảng phụ.	01 08	Bài 15: Khóa lưỡng phân (Mục II/ Thực hành xây dựng khóa lưỡng phân)	
4	- Tranh ảnh. - Bộ đồ thí nghiệm: Lam kính, la men, đĩa petri, dao lam, kim mũi mác, giấy thấm, cốc thủy tinh đựng nước cất, ống nhỏ giọt, kính hiển vi, mẫu vật. - Bộ tiêu bản thực vật, động vật.	01 bộ 09 bộ 1 bộ	Thực hành quan sát tế bào sinh vật.	
5	-Bộ đồ thí nghiệm: Lam kính, la men, đĩa petri, dao lam, kim mũi mác, giấy thấm, cốc thủy tinh đựng nước cất, ống nhỏ giọt, kính hiển vi, mẫu vật	09 bộ	Thực hành quan sát vi khuẩn	
6	- Giấy A0; bút dạ; giấy A4; bút lông	09 bộ	Thực hành xây dựng khóa lưỡng phân Thực hành phân chia các nhóm thực	

	- Phiếu phân loại thực vật (A0)		vật	
7	-Tranh ảnh - Băng đĩa	01 bộ	Đa dạng nguyên sinh vật Đa dạng nấm Đa dạng thực vật Đa dạng động vật Đa dạng sinh học.	
8	-Phiếu phân loại thực vật	09 bộ	Thực hành phân chia các nhóm thực vật	
9	-Vợt bắt sinh vật,găng tay,lọ nhựa,hộp nuôi sâu bọ... -Giấy A0; bút dạ; giấy A4; bút bi; kính lúp.	09 bộ 09 bộ	Tìm hiểu sinh vật ngoài thiên nhiên	
MÔN HOÁ HỌC				
1	Cốc, đèn cồn, giá đỡ	08	Bài 6: Tính chất và sự chuyển thể của chất	
2	-Cốc thủy tinh có vạch -Máy chiếu projector -Chậu thủy tinh -Nén	08 01 08 08	Bài 7: Oxygen và không khí	
3	-Máy chiếu projector -Cốc thủy tinh -Hóa chất: Nước, dầu ăn, muối	01 08 08	Bài 10: Hỗn hợp, chất tinh khiết, dung dịch	
4	-Bát sứ -Đèn cồn -Giá đỡ -Lưới amiăng -Hóa chất: Nước, muối	08	Bài 11: Tách chất ra khỏi dung dịch	

6. Phòng học bộ môn/ phòng thí nghiệm/ phòng đa năng/ sân chơi/ bãi tập:

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng bộ	01	-Diện tích phòng đủ để sắp xếp thiết bị, mẫu vật và bàn ghế đủ cho học sinh tiến hành các bài thực hành, vòi nước và bồn rửa,	

	môn Vật lý		thiết bị phòng cháy và chữa cháy,... -Thiết bị cố định: bảng viết, tủ đựng dụng cụ thí nghiệm, giá treo tranh, , tủ sấy, máy hút ẩm, quạt thông gió, thiết bị bảo hộ, các dụng cụ sử dụng theo bài thực hành,..., -Các thiết bị điện tử và quang học, nghe nhìn: kính hiển vi, kính lúp, ống nhòm, máy tính, máy chiếu projector, màn hình, tivi,..	
2	Phòng bộ môn Sinh học	01	Sử dụng trong các tiết học thực hành - Diện tích phòng đủ để sắp xếp thiết bị, mẫu vật và bàn ghế đủ cho học sinh tiến hành các bài thực hành, vòi nước và bồn rửa, thiết bị phòng cháy và chữa cháy,... - Thiết bị cố định: bảng viết, tủ đựng mẫu vật, vật liệu tiêu hao (hoá chất, dụng cụ thủy tinh, khay làm thí nghiệm), giá để hoá chất và dụng cụ thí nghiệm, giá treo tranh, bàn thực hành lát đá, tủ lạnh, tủ sấy, máy hút ẩm, quạt thông gió, thiết bị bảo hộ, các dụng cụ sử dụng theo bài thực hành,..., - Các thiết bị điện tử và quang học, nghe nhìn: kính hiển vi, kính lúp, ống nhòm, máy tính, máy chiếu projector, màn hình, tivi,..	
3	Phòng bộ môn Hóa học	01	Sử dụng trong các tiết học thực hành - Diện tích phòng đủ để sắp xếp thiết bị, mẫu vật và bàn ghế đủ cho học sinh tiến hành các bài thực hành, vòi nước và bồn rửa, thiết bị phòng cháy và chữa cháy,... - Thiết bị cố định: bảng viết, tủ đựng mẫu vật, vật liệu tiêu hao (hoá chất, dụng cụ thủy tinh, khay làm thí nghiệm), giá để hoá chất và dụng cụ thí nghiệm, giá treo tranh, bàn thực hành lát đá, tủ lạnh, tủ sấy, máy hút ẩm, quạt thông gió, thiết bị bảo hộ, các dụng cụ sử dụng theo bài thực hành,..., - Các thiết bị điện tử và quang học, nghe nhìn: kính hiển vi, kính lúp, ống nhòm, máy tính, máy chiếu projector, màn hình, tivi,..	

II. KẾ HOẠCH DẠY HỌC NĂM HỌC 2021-2022

1.Phân phối chương trình năm học: (35 tuần-HKI:18 tuần, HKII:17 tuần)

(Đính kèm Phụ lục 1 – Môn:Khối 6,7,8,9)

Lưu ý:

- Khối 6 thực hiện theo CTGDPT 2018 và Công văn 4040/BGD-ĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

- Khối 7,8,9: thực hiện theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông và Công văn 4040/BGD-ĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

2. Kiểm tra đánh giá thường xuyên, định kỳ:

KHỐI 6

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
KTTX lần 1	15 phút	Tuần 5	Trọng tâm từ bài 4 đến tuần 4 - Các dạng đổi đơn vị độ dài, thể tích, khối lượng. - Tìm GHD, ĐCNN của các dụng cụ, đọc được giá trị đo.	Làm trên k12 hoặc viết trên giấy khi hết dịch
KT Giữa Học kỳ 1	90 phút	Tuần 9	Trọng tâm từ tuần bài 4 đến tuần 8 - Các dạng đổi đơn vị độ dài, thể tích, khối lượng. - Tìm GHD, ĐCNN của các dụng cụ, đọc được giá trị đo	Làm trên k12 hoặc viết trên giấy khi hết dịch
KTTX lần 2	15 phút	Tuần 10	Trọng tâm từ tuần bài 4 đến tuần 8. - Phân biệt được hỗn hợp đồng nhất, hỗn hợp không đồng nhất. - Phân biệt được dung dịch với huyền phù, nhũ tương. - Trình bày được một số cách đơn giản để tách chất ra khỏi hỗn hợp và ứng dụng của các cách tách đó.	Làm trên k12 hoặc viết trên giấy khi hết dịch
KTTX lần 3	15 phút	Tuần 12	- Khái niệm, kích thước và hình dạng, cấu tạo và chức năng, phân loại, sự lớn lên và sinh sản của tế bào.	Làm trên k12 hoặc viết trên giấy khi hết dịch
KT Cuối Học kỳ 1	90 phút	Tuần 16	Trọng tâm từ bài 4 đến hết bài 21. - Các dạng đổi đơn vị độ dài, thể tích, khối lượng. - Tìm GHD, ĐCNN của các dụng cụ, trình bày cách đo khối lượng của một quả nặng bằng cân đồng hồ, đọc được giá trị đo. - Phân loại được nhiệt kế, thang nhiệt độ. Đổi đơn vị từ độ F sang độ C, độ K sang độ C. - Vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống thực tiễn.	Làm trên k12 hoặc viết trên giấy khi hết dịch

			- Tính chất và tầm quan trọng của Oxygen trong cuộc sống, giải thích. - Biết thành phần của không khí và tầm quan trọng của không khí. - Biết được sự đa dạng của chất (chất có ở xung quanh chúng ta, trong các vật thể tự nhiên, vật thể nhân tạo, vật vô sinh, vật hữu sinh...). - Các thể cơ bản của chất : rắn; lỏng; khí... , vận dụng thực tế. - Tính chất và ứng dụng của một số vật liệu, nhiên liệu, nguyên liệu thông dụng trong cuộc sống và sản xuất. - Nhận biết được một số lương thực, thực phẩm phổ biến. - Phân biệt được chất tinh khiết, chất hỗn hợp. - Phân biệt được hỗn hợp đồng nhất và hỗn hợp không đồng nhất. - Biết cách chất ra khỏi hỗn hợp. - Nêu được khái niệm, hình dạng, kích thước và chức năng của tế bào. - Hs nắm khái quát cấu tạo, sự lớn lên và phân chia của TB và chứng minh rằng Tb là đơn vị cơ sở của sự sống. - Phân biệt cơ thể đơn bào và cơ thể đa bào cho vd . - Trình bày được mối quan hệ giữa các cấp độ trong cơ thể đa bào và ý nghĩa của chúng .Xác định được các cơ quan của cây xanh cũng như các cơ quan trong cơ thể người - Phân loại được thế giới sống , xác định rõ đặc điểm của từng giới sinh vật để xây dựng 1 khóa lưỡng phân nhận biết các bậc phân loại thế giới sống	
KTTX lần 1	15 phút	Tuần 22	– Nhận biết được một số đối tượng nguyên sinh vật : trùng roi, trùng đế giày, trùng biến hình, tảo silic, tảo lục đơn bào, ... – Nêu được một số bệnh do nguyên sinh vật gây nên. Trình bày được cách phòng và chống bệnh do nguyên sinh vật gây ra. – Nhận biết được một số đại diện nấm : nấm đơn bào, đa bào. Một số đại diện phổ biến: nấm đảm, nấm túi, ... – Trình bày được vai trò của nấm trong tự nhiên và	<i>Làm trên k12 hoặc viết trên giấy khi hết dịch</i>

			trong thực tiễn (nấm được trồng làm thức ăn, dùng làm thuốc, ...). – Nêu được một số bệnh do nấm gây ra. Trình bày được cách phòng và chống bệnh do nấm gây ra. - Phân biệt được các nhóm thực vật: Rêu; Dương xỉ; Hạt trần; Hạt kín. – Trình bày được vai trò của thực vật trong đời sống và trong tự nhiên. - Phân biệt được các nhóm động vật không xương sống và có xương sống.	
KTTX lần 2	15 phút	Tuần 25	- Nhận biết được các nhóm động vật không xương sống : Ruột khoang, Giun; Thân mềm, Chân khớp. Gọi tên được một số con vật điển hình. – Nhận biết được các nhóm động vật có xương : Cá, Lưỡng cư, Bò sát, Chim, Thú. Gọi tên được một số con vật điển hình. – Nêu được một số tác hại của động vật trong đời sống và trong tự nhiên. – Nêu được vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và trong thực tiễn (làm thuốc, làm thức ăn, chỗ ở, bảo vệ môi trường,...).	<i>Làm trên k12 hoặc viết trên giấy khi hết dịch</i>
KT Giữa Học kỳ 2	90 phút	Tuần 27	Từ tuần 19 bài nấm bài 28 đến tuần 26 hết bài 38 - Các khái niệm về lực, tác dụng lực, sự biến đổi lực (xác định gốc, hướng (phương chiều) , độ lớn của lực. - Cách biểu diễn 1 lực, chuyển đổi giữa m và P. - Nhận biết và phân tích sự thay đổi tốc độ, hướng của vật khi có lực tác dụng. - Cho biết khối lượng tịnh của một vật. - Nêu được hình dạng và cấu tạo đơn giản của virus và vi khuẩn. – Phân biệt được virus và vi khuẩn. – Nêu được một số bệnh do virus và vi khuẩn gây ra. - Trình bày được một số cách phòng và chống bệnh do virus và vi khuẩn gây ra. – Nêu được một số vai trò và ứng dụng virus và vi khuẩn trong thực tiễn. – Vận dụng giải thích một số hiện tượng trong thực	<i>Làm trên k12 hoặc viết trên giấy khi hết dịch</i>

			tiền (ví dụ: vì sao thức ăn để lâu bị ôi thiu và không nên ăn thức ăn ôi thiu; biết cách làm sữa chua, ...). – Nhận biết được một số đối tượng nguyên sinh vật. – Nêu được một số bệnh do nguyên sinh vật gây nên. Trình bày được cách phòng và chống bệnh do nguyên sinh vật gây ra. – Trình bày được vai trò của nấm trong tự nhiên và trong thực tiễn – Nêu được một số bệnh do nấm gây ra. Trình bày được cách phòng và chống bệnh do nấm gây ra. - Phân biệt được các nhóm thực vật: Rêu; Dương xỉ; Hạt trần; Hạt kín. – Trình bày được vai trò của thực vật trong đời sống và trong tự nhiên. - Phân biệt được các nhóm động vật không xương sống và có xương sống. – Nêu được vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và trong thực tiễn.	
KTTX lần 3	15 phút	Tuần 29	Trọng tâm từ tuần 25 đến tuần 28. - Khái niệm lực, biểu diễn lực. - Cho ví dụ về lực làm thay đổi hướng chuyển động, làm biến dạng vật. - Đọc giá trị của lực bằng lực kế - Ma sát trượt, ma sát nghỉ Cho được ví dụ về ảnh hưởng của lực ma sát trong an toàn giao thông đường bộ	Làm trên k12 hoặc viết trên giấy khi hết dịch
KT Cuối Học kỳ 2	90 phút	Tuần 32	Trọng tâm từ tuần 19 đến tuần 31. -Khái niệm lực, biểu diễn lực. -Cho ví dụ về lực làm thay đổi hướng, làm biến dạng. -Đọc giá trị của lực bằng lực kế. -Ma sát trượt, ma sát nghỉ. -Cho được ví dụ về ảnh hưởng của lực ma sát trong an toàn giao thông đường bộ. -Cho ví dụ năng lượng có tác dụng lực. Nêu được vật liệu giải phóng năng lượng tạo ra nhiệt và ánh sáng tái tạo. -Cho ví dụ năng lượng tái tạo. -Nêu được định luật bảo toàn năng lượng. Nêu được năng lượng hao phí và đề ra biện pháp tiết kiệm năng lượng.	

		- Nêu được hình dạng và cấu tạo đơn giản của virus và vi khuẩn. – Phân biệt được virus và vi khuẩn. – Nêu được một số bệnh do virus và vi khuẩn gây ra. - Trình bày được một số cách phòng và chống bệnh do virus và vi khuẩn gây ra. – Nêu được một số vai trò và ứng dụng virus và vi khuẩn trong thực tiễn. – Vận dụng giải thích một số hiện tượng trong thực tiễn (ví dụ: vì sao thức ăn để lâu bị ôi thiu và không nên ăn thức ăn ôi thiu; biết cách làm sữa chua, ...). – Nhận biết được một số đối tượng nguyên sinh vật. – Nêu được một số bệnh do nguyên sinh vật gây nên. Trình bày được cách phòng và chống bệnh do nguyên sinh vật gây ra. – Trình bày được vai trò của nấm trong tự nhiên và trong thực tiễn – Nêu được một số bệnh do nấm gây ra. Trình bày được cách phòng và chống bệnh do nấm gây ra. - Phân biệt được các nhóm thực vật: Rêu; Dương xỉ; Hạt trần; Hạt kín. – Trình bày được vai trò của thực vật trong đời sống và trong tự nhiên. - Phân biệt được các nhóm động vật không xương sống và có xương sống. – Nêu được vai trò của đa dạng sinh học trong tự nhiên và trong thực tiễn.	
--	--	---	--

KHỐI 7, 8, 9 : đính kèm theo KH nhóm bộ môn.

**** Lưu ý: Bài kiểm tra thường xuyên không tính cột kiểm tra miệng GV kiểm tra trong quá trình học.***

3. Tổ chức dạy học qua internet

(kế hoạch đính kèm riêng)

- Hệ thống phần mềm thực hiện: K12 ONLINE
- Giáo viên đủ năng lực giảng dạy qua internet: 10
- Tên chuyên đề/ bài học thực hiện dạy qua internet: đính kèm theo KHDH qua internet

III.KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN (Các hoạt động giáo dục cần phối hợp và có quy mô toàn khối, toàn trường của tổ chuyên môn: chuyên đề GD trải nghiệm, STEM, hướng nghiệp, tiết dạy ngoài không gian lớp học, ATGT, ..)

• **Tiết học ngoài không gian lớp học:**

1. Khối lớp 6 – Số học sinh: 325

ST T	Chủ đề, khối, lớp	Yêu cầu cần đạt	Số tiết, số HS	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	6	Quan sát hình ảnh, mẫu vật thực vật và phân chia được thành các nhóm thực vật theo các tiêu chí phân loại đã học.	2	Tuần 21	Sân trường	GV dạy lớp		Thời tiết tốt Sinh vật phong phú
2	6	Thực hành quan sát (hoặc chụp ảnh) và kể được tên một số động vật quan sát được ngoài thiên nhiên.	2	Tuần 23	Khuôn viên trường học + xung quanh nhà HS.	GV dạy lớp		Thời tiết tốt Sinh vật phong phú
3	6	– Thực hiện được một số phương pháp tìm hiểu sinh vật ngoài thiên nhiên: quan sát bằng mắt thường, kính lúp, ống nhòm; ghi chép, đo đếm, nhận xét và rút ra kết luận. – Nhận biết được vai trò của sinh vật trong tự nhiên (Ví dụ, cây bóng mát, điều hòa khí hậu, làm sạch môi trường, làm thức ăn cho động vật, ...). – Sử dụng được khoá lưỡng phân để phân loại một số	2	Tuần 25	Khuôn viên trường học + xung quanh nhà HS.	GV dạy lớp		Thời tiết tốt Sinh vật phong phú

		nhóm sinh vật. – Quan sát và phân biệt được một số nhóm thực vật ngoài thiên nhiên. – Chụp ảnh và làm được bộ sưu tập ảnh về các nhóm sinh vật (thực vật, động vật có xương sống, động vật không xương sống).						
--	--	--	--	--	--	--	--	--

Khối 8 – số học sinh: 401

STT	Chủ đề, khối, lớp	Yêu cầu cần đạt	Số tiết, số HS	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	GDSKSS khối lớp 8	Giúp hs có kỹ năng sống và tự bảo vệ bản thân ở tuổi vị thành niên Hs nắm được ý nghĩa của việc nhận thức về sức khỏe sinh sản	2	Tuần 35	Hội trường	GVBM sinh	Tổ KHTN	Kinh phí hỗ trợ từ trường

• Tham quan – trải nghiệm:

2. Khối lớp 6 + 7 – Số học sinh: 325 + 425

STT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	Quan sát đời sống và phân loại động vật ngoài thiên nhiên	- Quan sát hoặc chụp ảnh được một số động vật ngoài thiên nhiên - Giáo dục tình yêu thiên nhiên, yêu thương	4	23/5 → 28/5/2022	Thảo Cầm Viên – Sở thú	TTCM	Các tổ chức giáo dục trong nhà trường	Sự hỗ trợ kinh phí của PHHS

		sinh vật. -Bảo vệ môi trường sống của sinh vật. - Bảo vệ đa dạng sinh học động vật, thực vật Việt Nam. - GD ý thức tập thể, HĐ nhóm, tinh thần đoàn kết.						
--	--	---	--	--	--	--	--	--

3. Khối lớp 8 + 9 – Số học sinh: 401 + 358

STT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	Học tập trải nghiệm ngoài nhà trường	-Giúp học sinh được trải nghiệm bộ môn Sinh học với việc nghiên cứu về công nghệ nuôi cấy mô thực vật, công nghệ nông nghiệp tự động , kỹ thuật trồng nông sản trên các giá thể khác nhau để đạt năng suất cao. - Giúp các em có những trải nghiệm thú vị trong giờ học, gắn môn học với thực tiễn cuộc sống hàng ngày, từ đó kích thích tinh thần ham học hỏi , sáng tạo của các em, thú vị nhất là	4	10/01 --> 15/01/2021	Khu Nông nghiệp công nghệ cao huyện Củ chi	TTCM	Các tổ chức giáo dục trong nhà trường	Sự hỗ trợ kinh phí của PHHS

		giúp các em khỏi bỡ ngỡ khi bước ra môi trường thực tế.						
--	--	--	--	--	--	--	--	--

• **Hoạt động Stem: môn Lí**

1. Khối lớp 7 – Số học sinh: 425 học sinh

STT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	Ánh sáng và âm thanh	Từ kiến thức đã học của phần ánh sáng học sinh ứng dụng kiến thức tạo ra sản phẩm ứng dụng bài học (kính tiềm vọng)	1	Tuần 7	Tại nhà	GVBM	Tổ KHTN	Dụng cụ cần thiết để tạo ra sản phẩm
2	Ánh sáng và âm thanh	Từ kiến thức đã học của phần âm thanh, học sinh ứng dụng kiến thức tạo ra sản phẩm ứng dụng bài học (kèn lá hoặc đàn ống tre, vỏ ốc)	1	13	Tại nhà	GVBM	Tổ KHTN	Dụng cụ cần thiết để tạo ra sản phẩm

2. Khối lớp 8 – Số học sinh: 401 học sinh

STT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	Thế năng	Xe chuyển động xuống mặt phẳng nghiêng chạy được thêm 1m	2 tiết/3HS	Tháng 3	Ở nhà, ở trường	GVBM	Học sinh	Tập hợp đầy đủ dụng cụ

3. Khối lớp 9 – Số học sinh: 358 học sinh

STT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	An toàn về điện	Đảm bảo an toàn về các thiết bị điện ở trường và ở nhà	1 tiết/9 lớp	Tháng 11	Tại lớp	GVBM	HS	Tập hợp đầy đủ dụng cụ

• Hoạt động Stem: môn KHTN 6

STT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	Làm sữa chua	Làm được sữa chua lên men.	1		Tại nhà	GVBM Hóa 8	PHHS, GVCN	Tại nhà sau khi GV hướng dẫn.

• Hoạt động Stem: môn Hóa 8, 9

1. Khối lớp 8 – Số học sinh : 401 HS

STT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	Pha chế nước rửa tay.	Pha chế được nước rửa tay diệt khuẩn	1		Tại nhà	GVBM Hóa 8	PHHS, GVCN	Tại nhà sau khi GV hướng dẫn.

2. Khối lớp 9 – Số học sinh: 358HS

STT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	STEM : xi	HS biết tạo ra	1	Tuần	Phòng	GV	GV TB	HS học

	mạ kim loại	chiếc chìa khóa xi mạ kim loại đồng.		14 (6/12-11/12)	thực hành Hóa	BM Hóa 9	GVCN	trực tiếp tại phòng học bộ môn
2	STEM : sản xuất rượu nho	HS được rượu từ trái nho.	2	Tuần 27 (đầu tháng 3/2022)	Tại nhà	GV BM Hóa 9	PHHS	Tại nhà sau khi GV hướng dẫn.
3	STEM: sản xuất xà phòng	HS tạo được xà phòng từ vật liệu đơn giản, dễ tìm từ chất béo.	2		Tại nhà	GV BM Hóa 9	PHHS	Tại nhà sau khi GV hướng dẫn.

IV. SING HOẠT CHUYÊN MÔN CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

1. Chế độ, thời gian sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn:

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học
- Thực hiện xây dựng chủ đề và dạy tích hợp liên môn theo hướng phát triển năng lực học sinh.
- Thực hiện nghiêm túc qui chế chuyên môn.
- Đảm bảo sinh hoạt chuyên môn định kỳ: 2 lần/tháng, chú trọng đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn. Thảo luận tìm giải pháp, thống nhất trọng tâm, phương pháp dạy đối với những bài khó.
- + Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học: mỗi GV dạy 1 tiết minh họa, tổ dự và góp ý xây dựng.
- + Phân công GV soạn bài giảng trước 1 tuần, thực hiện trình chiếu bài giảng, bài ghi.
- + Các thành viên trong tổ sẽ góp ý, xây dựng về nội dung, phương pháp.
- + GV được phân công soạn hoàn chỉnh và đăng lên tổ để thầy cô cùng thực hiện theo trọng tâm đã thống nhất.
- + Dự giờ mỗi thành viên tổ ít nhất 2 tiết/GV. Tổ chức góp ý, xây dựng theo hướng đánh giá giáo viên thông qua hoạt động học tập của học sinh. Hoàn thành hồ sơ, biên bản kiểm tra nội bộ GV theo chỉ đạo của Hiệu trưởng nhà trường.
- + Đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá tiết dự giờ theo chỉ đạo mới nhất của Sở, Phòng.
- + Lên kế hoạch tổ chức các chuyên đề chuyên môn, thao giảng, dạy học theo chủ đề, dạy học trải nghiệm sáng tạo.....
- + **Chỉ tiêu:** Kiểm tra qui chế chuyên môn 100 % GV, dự giờ 100% GV, kiểm tra công tác chủ nhiệm 3 Gv, kiểm tra công tác tổ trưởng công đoàn : 1GV.

2. Tổ chức chuyên đề, tiết thao giảng, dự giờ.

KHỐI LỚP	TÊN CHUYÊN ĐỀ/ BÀI DẠY	GIÁO VIÊN THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU, YÊU CẦU
6	Chủ đề 9. Lực Bài 35. Lực và biểu diễn lực	Nguyễn Thị Mai	Tuần 25	- Lấy được ví dụ để chứng tỏ lực là sự đẩy hay kéo, cách biểu diễn lực bằng mũi tên Biết xác định các loại lực, đơn vị đo lực và cách biểu diễn lực.
7	Tác dụng nhiệt và tác dụng phát sáng của dòng điện	Nguyễn Thị Mai	Tuần 24	- Nêu được dòng điện đi qua vật dẫn thông thường đều làm cho vật dẫn nóng lên, kể tên các dụng cụ điện sử dụng tác dụng nhiệt của dòng điện.
7	Sự nhiễm điện do cọ xát	Trần Văn Công	Tuần 19	Nêu được các biểu hiện của vật bị nhiễm điện. - Nhận biết được hiện tượng khi quan sát máy phát điện Wimshurst. - Mô tả được một vài hiện tượng chứng tỏ vật bị nhiễm điện.
8	Công	Trần Văn Công	Tuần 18	Nêu được các ví dụ khác trong STLDH về các trường hợp có công cơ học hay không có công cơ học, chỉ ra được sự khác biệt giữa các trường hợp. _ Phát biểu được công thức tính công, nêu được các đại lượng và đơn vị biết vận dụng công thức _ Vận dụng công thức $A = F.s$ để tính công trong trường hợp phương của lực cùng phương với chuyển dời của vật.
8	Áp suất chất lỏng	Võ Thị Ngọc Huyền	Tháng 11	Mô tả được hiện tượng chứng tỏ áp suất có trong chất lỏng Nêu được công thức tính áp suất chất lỏng

9	Sử dụng an toàn và tiết kiệm điện	Võ Thị Ngọc Huyền	Tháng 11	Giữ an toàn khi sử dụng điện Các biện pháp sử dụng tiết kiệm điện năng Chọn các thiết bị sử dụng điện thích hợp giúp tiết kiệm điện
KHỐI LỚP	TÊN CHUYÊN ĐỀ/ BÀI DẠY	GIÁO VIÊN THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU, YÊU CẦU
8	Mol	Trần Thị Hồng Thắm	Tháng 11	Nắm được ý nghĩa của mol, khái niệm khối lượng mol, thể tích mol. HS hiểu và xây dựng được công thức chuyển đổi giữa khối lượng, lượng chất và thể tích.
8	Tính chất – Ứng dụng của hiđro	Huỳnh Cao Trí	Tháng 2	HS biết và hiểu khí hiđro có tính khử, hiđro không những tác dụng được với oxi ở dạng đơn chất mà còn tác dụng với oxi ở dạng hợp chất. Các phản ứng này đều tỏa nhiệt → viết được PTHH của hiđro với oxit kim loại bất kì. .HS biết hiđro có nhiều ứng dụng, chủ yếu do tính chất rất nhẹ, do tính khử và do tỏa nhiều nhiệt khi cháy.
6	Bài 36 KHTN 6	Trần Thị Thảo Trang	Tháng 3	Lấy được ví dụ về tác dụng của lực làm thay đổi tốc độ, thay đổi hướng chuyển động và biến dạng vật.
	Bài 37 KHTN 6	Trần Thị Thảo Trang	Tháng 3	Nêu được khái niệm về khối lượng (số đo lượng chất của một vật) , lực hấp dẫn (lực hút giữa các vật có khối lượng), trọng lượng của vật (độ lớn lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật).
KHỐI LỚP	TÊN CHUYÊN ĐỀ/ BÀI DẠY	GIÁO VIÊN THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	MỤC TIÊU, YÊU CẦU
6	Vai trò của thực vật	Trần Thị Bích Tuyền	Tuần 20	Học sinh trình bày được vai trò của thực vật trong tự nhiên, trong đời sống và trong việc bảo vệ môi trường.

				Biết chăm sóc và bảo vệ thiên nhiên, cây cỏ.
6	Vi khuẩn	Trần Thị Thủy	Tuần 18	– Nêu được một số vai trò và ứng dụng virus và vi khuẩn trong thực tiễn. – Vận dụng được hiểu biết về virus và vi khuẩn vào giải thích một số hiện tượng trong thực tiễn (ví dụ: vì sao thức ăn để lâu bị ôi thiu và không nên ăn thức ăn ôi thiu; biết cách làm sữa chua, ...).
7	Đa dạng và đặc điểm chung của lớp sâu bọ	Trần Thị Thủy	Tuần 14	Nêu được sự đa dạng của lớp sâu bọ. ĐDC của lớp sâu bọ. Vai trò thực tiễn của sâu bọ.
6	Virus	Lê Thị Lại	Tuần 17	Hs biết được ai trò của virus đối với sức khỏe cũng như đời sống con người Hs trình bày được 1 số bệnh lí do virus gây ra và đề ra các biện pháp bảo vệ sức khỏe phòng chống bệnh tật
8	Vận chuyển máu qua hệ mạch , vệ sinh hệ tuần hoàn	Lê Thị Lại	Tuần 10	Hs hiểu được sự vận chuyển máu qua hệ mạch sẽ diễn ra như thế nào? Biết được những tác nhân gây hại cho hệ tuần hoàn và đề ra các biện pháp vệ sinh tim mạch hợp lí
7	Đa dạng và đặc điểm chung của lớp Chim	Phạm Thị Bích Vân	Tuần 22	Các đặc điểm đặc trưng của các nhóm chim thích nghi với đời sống từ đó thấy được sự đa dạng của chim. Đặc điểm chung và vai trò của chim.
9	Bài 50: Hệ sinh thái	Phạm Thị Bích Vân	Tuần 23	- Phát biểu được khái niệm hệ sinh thái. Lấy được ví dụ về các kiểu hệ sinh thái (hệ sinh thái trên cạn, hệ sinh thái nước mặn, hệ sinh thái nước ngọt). - Nêu được khái niệm chuỗi, lưới thức ăn; sinh vật sản xuất, sinh vật tiêu thụ, sinh vật phân giải, tháp sinh thái. Lấy được ví dụ chuỗi thức ăn, lưới thức ăn trong quần xã.

				- Quan sát sơ đồ vòng tuần hoàn của các chất trong hệ sinh thái, trình bày được khái quát quá trình trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng trong hệ sinh thái.
--	--	--	--	--

3. Công tác dự giờ, kiểm tra nội bộ:

STT	HỌ VÀ TÊN GV	THỜI GIAN	GHI CHÚ
1	Trần Thị Thảo Trang	Tháng 03/2022	
2	Võ Thị Ngọc Huyền	Tháng 11 / 2021	
3	Nguyễn Thị Mai	Tháng 03 / 2022	
4	Trần Thị Hồng Thắm	Tháng 11/2021	
5	Huỳnh Cao Trí	Tháng 02/2022	
6	Trần văn Công	Tháng 01 / 2022	
7	Trần Thị Thủy	Tháng 01 / 2022	
8	Lê Thị Lại	Tháng 12/2021	
9	Phạm Thị Bích Vân	Tháng 02/2022	

V. CÁC NỘI DUNG KHÁC

1. Dạy học 02 buổi/ ngày (nếu có):

Tổ chức dạy 2 buổi / ngày theo kế hoạch của nhà trường sau khi vào học trực tiếp.

Áp dụng cho môn Sinh khối lớp 9 (1tiết/tuần)

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác giảng dạy:

- Tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác giảng dạy, soạn giáo án, soạn powerpoint sau đó chuyển sang pdf, sang mp4 đăng lên k 12 dạng bài giảng tự do cho học sinh xem. HS tải bài ghi , bài tập có hướng dẫn về ghi vào tập bài học và làm bài nộp qua zalo cho GV chấm và sửa bài cho các em.
- Tổ chức họp nhóm qua K12, google meet, sổ họp Nhóm thực hiện file word để rút ngắn thời gian ghi, tăng thời gian cho GV nghiên cứu bài học, soạn bài giảng ppt.
- GVBM đăng kí các tiết dạy có sử dụng tivi thông minh , bảng tương tác, máy chiếu ngay từ đầu năm học và thực hiện dạy học theo kế hoạch đề ra.
- Sử dụng máy chiếu để dạy các bài thực hành thí nghiệm, nhất là môn KHTN lớp 6

3. Việc tham gia các cuộc thi:

Tham gia đầy đủ các cuộc thi do Trường và Ngành phát động.: Thi HSG các cấp, thi GV dạy giỏi, GVCN giỏi, các hoạt động phong trào chào mừng các ngày lễ lớn, hội thi làm đồ dùng dạy học...

4. Các nội dung khác theo đặc trưng bộ môn:

Tham gia tiết dạy tốt, dạy chuyên đề, thao giảng, làm đồ dùng dạy học...

VI. MỘT SỐ CHỈ TIÊU

1. Xây dựng tư tưởng, đạo đức tác phong của giáo viên trong tổ

1.1. Nội dung:

-100% GV thực hiện theo chỉ thị 05 : sống học tập và làm theo tư tưởng , phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện tốt tác phong sư phạm, gương mẫu cho học sinh. Sống có trách nhiệm. Lối sống trong sáng, giản dị.

- 100% GV thực hiện tốt nội qui cơ quan : lên lớp đúng giờ, không để học sinh ngồi nhầm lớp , học sinh lên lớp đúng thực chất, thực hiện học thật, thi thật.

-Thực hiện mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học, sáng tạo, không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, áp dụng các phương pháp dạy học mới, dạy học có sử dụng đầy đủ ĐDDH, áp dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

1.2/ Biện pháp :

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước.

- Tham gia đầy đủ các buổi bồi dưỡng chính trị, công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, thăm lớp dự giờ, đóng góp ý kiến khi họp tổ theo hướng nghiên cứu bài học.

- Gương mẫu trong công tác, đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp, gần gũi thương yêu học sinh.

- Duy trì kỷ cương, nề nếp trong nhà trường. Xây dựng khối đoàn kết nội bộ đoàn kết giúp nhau cùng tiến bộ.

1.3/ Chỉ tiêu: 100% GV trong tổ đạt lao động tiên tiến, 100% GV có tác phong gương mẫu, sống học tập và làm theo lời dạy của Bác.

2. Giữ vững và nâng cao chất lượng dạy học bộ môn, hạn chế học sinh yếu kém:

2.1/ Nội dung thực hiện:

- Thống nhất, soạn đề cương ôn tập cho các em ngay từ đầu năm học, có hệ thống câu hỏi từ mức độ nhận biết – thông hiểu – vận dụng, có công thức và hệ thống bài tập rõ ràng, đi từ thấp đến cao đối với môn Sinh lớp 9 và môn Lí, Hóa.

- Tăng cường kiểm tra việc học ở nhà của các em thông qua kiểm tra 5 phút đầu giờ. GVBM nhận xét học sinh học bài như thế nào, liên hệ GVCN khi các em chưa thuộc bài để giúp các em có sự thay đổi tích cực, nâng cao chất lượng giáo dục.

2.2/ Biện pháp thực hiện:

- Quan tâm đến các đối tượng học sinh, đặc biệt là các em yếu kém, cho câu hỏi và bài tập thật cơ bản để các em làm, cho bài tập nâng cao cho các em khá giỏi.

-Thường xuyên liên hệ GVCN, phụ huynh những học sinh chưa ngoan, chưa tích cực, tự giác trong học tập, tìm cho ra hướng khắc phục. Có như thế mới nâng dần chất lượng học tập của các em, góp phần làm giảm tỉ lệ học sinh yếu kém.

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của GV, của học sinh, giúp các em thấy được tầm quan trọng của việc học, thấy được những ứng dụng thực tế rất cần thiết trong cuộc sống...

- Tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học trong các tiết dạy, giúp HS có một số kỹ năng thực hành thí nghiệm : quan sát, nhận xét, nắm vững lý thuyết, vận dụng tốt vào các bài tập thực tế.

- Nâng cao chất lượng dạy học phù hợp với năng lực trình độ học sinh, phương pháp dạy học đổi mới tạo hứng thú cho học sinh, ôn tập phụ đạo cho học sinh yếu kém vào

tiết tự chọn hoặc tiết 4 buổi chiều. GV cho các bài tập thật cơ bản để các em hiểu và vận dụng, hướng dẫn các em tận tình.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh trong các tiết sinh hoạt để thu hút học sinh tham gia như các bắt thăm các câu hỏi trong chương trình môn học thông qua các cán sự bộ môn giúp củng cố kiến thức cho HS. Đồng thời lồng ghép giáo dục đạo đức và an toàn giao thông cho các em.
- Tăng cường công tác kiểm tra, dự giờ đóng góp ý kiến xây dựng giúp nhau cùng tiến bộ.
- Thường xuyên quan tâm, động viên, giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, giúp em có ý chí vươn lên trong học tập.
- Xây dựng kế hoạch dạy tiết tự chọn một cách chi tiết, cho học sinh học tập trải nghiệm, tổ chức cho các em đi tham quan học tập thực tế tại các nhà máy xí nghiệp, từ đó rèn các em tính kỷ luật, làm việc có tổ chức, khoa học, biết giải thích một số hiện tượng trong thực tế.

2.3/ Chỉ tiêu:

Môn	Chất lượng điểm thi 2021-2022	Chất lượng bộ môn 2021-2022
KHTN 6	90%	92%
Lý 7	95%	96,5%
Lý 8	86%	96%
Lý 9	96,65%	97%
Hóa 8	90%	95%
Hóa 9	90%	95%
Sinh 7	93,5 %	96 %
Sinh 8	93 %	97,55 %
Sinh 9	95 %	96 %

3. Giáo dục, bồi dưỡng học sinh giỏi (ghi rõ chỉ tiêu số HS giỏi cấp huyện, cấp Thành phố)

3.1/ Nội dung thực hiện:

- Thực hiện đầy đủ chương trình, không cắt xén, bỏ nội dung dạy học.
- Phân công GV dạy theo từng nội dung cụ thể , giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao, có tâm huyết với nghề. GV có tinh thần tự học, tự rèn, luôn học hỏi nâng cao tay nghề.
- Có Kế hoạch dạy học chi tiết theo từng khối lớp (theo định hướng đổi mới).

3.2/ Biện pháp thực hiện:

- + Xây dựng chương trình, kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi các lớp.
- + Tăng cường số buổi bồi dưỡng thêm cho đội tuyển HSG .
- + Tổ chức xét chọn đội tuyển HGS cấp trường nhằm phát hiện học sinh có năng khiếu môn Hóa, môn Lý, môn Sinh để tiếp tục bồi dưỡng và tham gia thi HSG cấp Huyện , cấp Thành Phố.

- + Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các học sinh tham gia học bồi dưỡng HSG và dự thi HSG cấp Huyện, cấp Thành Phố, thi kiến thức khoa học tự nhiên.
- + Hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, tham gia CLB STEM.

3.3/ Chỉ tiêu:

- + Đạt HS Giỏi cấp huyện : môn Hóa (15 HS) ; môn Lý (3 HS) ; môn Sinh (3 HS)
- + HS Giỏi cấp thành phố: môn Hóa (5 HS) ; môn Lý (1 HS) ; môn Sinh (3 HS)
- + HS Giỏi môn KTTT cấp thành phố : 6 HS
- + Tham gia đầy đủ các Hội thi, hoạt động chuyên môn, học sinh nghiên cứu khoa học , câu lạc bộ STEM.

3.4. Học sinh đạt giải các cuộc thi liên quan đến bộ môn: (cuộc thi, số lượng)

Thi Olympic: Khối 6: 2 HCV

Khối 7: 2 HCV

Khối 8: 1 HCV + 1 HCB

4. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên (BDTX, BD đáp ứng việc dạy học Chương trình GD 2018 và các lớp GV đang theo học, dự kiến học, ...):

4.1/ Nội dung thực hiện:

- 9/10 GV trong tổ tham gia học thay sách giáo khoa theo chương trình GDPT 2028
- Tất cả GV trong tổ học BDTX modul 4 (nếu có) theo qui định.
- GV tự học nâng cao trình độ thông qua sách vở, thầy cô đồng nghiệp .
- Học tập về chuyên ngành do Huyện tổ chức, học trung cấp chính trị, học thay sách giáo khoa, học chuẩn nghề nghiệp GV...
- Cô Trần Thị Hồng thăm hiện đang theo học Đại học tại chức tại TPHCM.
- Đề xuất học lớp GV chủ nhiệm : Cô : Trần Thị Hồng Thắm.

*** Dự chuyên đề trường bạn:**

- KHTN 6:

- + Tên chuyên đề: Phát triển thành phần năng lực tìm hiểu tự nhiên cho học sinh THCS trong dạy học KHTN thông qua sử dụng thí nghiệm thực hành theo phương pháp giải quyết vấn đề.
- + Bài minh họa: Bài 39: Biến dạng của lò xo, phép đo lực.
- + Thời gian: tháng 4 / 2022
- + Địa điểm: Trường THCS Tân Thông Hội
- + GV tham dự: GV dạy KHTN 6
- + Tên chuyên đề: Ứng dụng khoa học tự nhiên vào các môn thể thao.
- + Bài minh họa: Bài 36: Tác dụng của lực.
- + Thời gian: tháng 2 / 2022
- + Địa điểm: Trường THCS Tân Tiến
- + GV tham dự: GV dạy KHTN 6

- Hóa 8 :

- + Tên chuyên đề: Dạy học theo chủ đề.
- + Bài minh họa: Chủ đề hydrogen (1 tiết)
- + Thời gian: tháng 2 / 2022
- + Địa điểm: Trường THCS Tân An Hội
- + GV tham dự: GV dạy Hóa 8, 9

4.2/ Biện pháp thực hiện:

- Tích cực và có ý thức trong công tác tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn.
- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thao giảng, kế hoạch chuyên môn chung của toàn Huyện
- Nghiên cứu nội dung chương trình để dạy học theo hướng nghiên cứu bài học.
- Có kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực và xây dựng giáo án tích hợp.
- Tổ CM phải có ít nhất 2 chuyên đề bồi dưỡng nâng cao chất lượng dạy học/năm
- Mỗi giáo viên phải có 1 chuyên đề tự bồi dưỡng chuyên môn.
- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên đề do nhà trường và Sở tổ chức
- Thường xuyên tổ chức thao giảng, dự giờ rút kinh nghiệm các giáo viên.
- TTCM kiểm tra hồ sơ giáo viên mỗi tháng 1 lần; kiểm tra kế hoạch giảng dạy 2 tuần 1 lần.
- Đảm bảo sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/1 tháng .
- Tham gia các Hội thi cấp trường và cấp Huyện.
- Tổ trưởng dự giờ giáo viên trong tổ chuyên môn ít nhất có 2 tiết dạy/giáo viên/năm; mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 01 bài giảng có ứng dụng CNTT, dự giờ đồng nghiệp ít nhất 2 tiết/năm/gv.

4.3/ Chỉ tiêu

- 100% giáo viên nghiên cứu nội dung, chương trình, sách giáo khoa hiện hành và SGK mới theo chương trình GDPT 2018, nắm vững chuẩn kiến thức kỹ năng theo quy định của Bộ GDĐT.
- Thực hiện hiệu quả các hoạt động dự giờ, thao giảng và thi giáo viên dạy giỏi do ngành phát động.

5. Tham gia Hội thi, hoạt động chuyên môn trường, cụm, ngành,(kể cả thi giáo viên dạy giỏi, GVCN giỏi nếu có) :

5.1. Nội dung thực hiện:

- Tham gia dự thi GV dạy giỏi cấp trường, cấp Huyện , Có ít nhất 4 GV trong tổ đạt giáo viên dạy giỏi từ cấp trường trở lên, có giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp Huyện; không có giáo viên xếp loại yếu theo quy định về tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên;

5.2 Biện pháp thực hiện:

- Tự học tự rèn nâng cao tay nghề
- Nghiên cứu nội dung, hình thức tổ chức các cuộc thi, hoạt động chuyên môn do trường, cụm, ngành tổ chức.

- Đầu tư kiến thức, rèn kỹ năng, kỹ xảo đáp ứng mục tiêu cuộc thi.
- Sử dụng hiệu quả các phương tiện DH, nhất là ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

5.3 Chỉ tiêu:

100% GV tham gia các hội thi, hoạt động giáo dục nếu có tổ chức.

6. Chỉ tiêu điểm thi (HKI, HKII):

Môn	Chất lượng điểm thi HKI (>TB) NH 2021 – 2022	Chất lượng điểm thi HKII (>TB) NH 2021 – 2022
KHTN 6	86%	90%
Lý 7	93%	95%
Lý 8	85%	86%
Lý 9	95%	96,65%
Hóa 8	84%	90%
Hóa 9	77,5%	90%
Sinh 7	89,5%	93,5 %
Sinh 8	90,5%	93 %
Sinh 9	92,5%	95 %

2. Chất lượng bộ môn (HKI, HKII, CN) từng bộ môn trong tổ:

Môn	Chất lượng bộ môn HKI (>TB) NH 2021 – 2022	Chất lượng bộ môn HKII (>TB) NH 2021 – 2022	Chất lượng bộ môn CN (>TB) NH 2021 – 2022
KHTN 6	90%	94%	92%
Lý 7	95,5%	97%	96,5%
Lý 8	92%	98%	96%
Lý 9	95%	98%	97%
Hóa 8	97%	94%	95%
Hóa 9	96,5%	94,25%	95%
Sinh 7	95%	97%	96 %
Sinh 8	96,6	98,5%	97,55 %
Sinh 9	94%	98%	96 %

V.KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

1. Về đồ dùng dạy học: Trang bị thêm các thiết bị dạy học đã đăng kí đầu năm.

2. Về trang thiết bị:

- Đề xuất sửa chữa bóng đèn máy chiếu phòng thực hành Lí do bị mờ.
- Đề xuất sửa chữa màn hình máy chiếu phòng thực hành Hóa Sinh.

3.Các nội dung khác:

- GV lên lớp phải có giáo án mới 100%, TTCM kí duyệt đúng qui định là 2 lần/ tháng vào tuần thứ 2 và tuần thứ 4 trong tháng và nộp BGH duyệt vào cuối tháng (Cô Bình

PHT). Tuy nhiên, do dịch Covid nên GV dạy trực tuyến, GV đăng bài giảng, bài ghi lên k12 để TTCM duyệt bài, sau đó chia sẻ vào kho học liệu của trường.

- Phân công ra đề KT, duyệt đề:

+ Môn KHTN 6: cô Tuyền, cô Trang, cô Huyền ra đề

➔ Chịu trách nhiệm duyệt đề: cô Tuyền

+ Môn Lí :

Khối 7: Thầy Công, Cô Mai

Khối 8: Thầy Công, cô Huyền, cô Mai

Khối 9: Cô Huyền, thầy Công

➔ Chịu trách nhiệm duyệt đề : cô Huyền

+ Môn Hóa:

+ Khối 8: cô Trang , cô Thẩm

+ Khối 9: Cô Trang, thầy Trí

➔ Chịu trách nhiệm duyệt đề : cô Trang

+ Môn Sinh:

Khối 7: Cô Thủy , Cô Vân

Khối 8: Cô Lại

Khối 9: Cô Tuyền, cô Vân

➔ Chịu trách nhiệm duyệt đề : cô Tuyền

Lưu ý: đề kiểm tra định kì:

- Đề kiểm tra có 4 mức độ: nhận biết (30%); thông hiểu(40%), vận dụng thấp(20%), vận dụng cao(10%) tên tổng số điểm 100%

- Đề kiểm tra phải được bảo mật, nộp đề cho NT, TTCM, BGH duyệt trước 2 tuần. Đề kiểm tra có ma trận rõ ràng và đáp án đầy đủ. Ra đề theo đúng chuẩn kiến thức kỹ năng, giảm tải theo CV 4040 của Bộ GDĐT ngày 16 tháng 9 năm 2021 và nội dung trọng tâm đã thống nhất khi họp nhóm, họp tổ.

DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

Ngày 14 tháng 10 năm 2021

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Thị Bình

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

(Đã ký)

Trần Thị Bích Tuyền

KẾ HOẠCH CỤ THỂ THEO THÁNG
Tổ : KHOA HỌC TỰ NHIÊN

THỜI GIAN	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	GHI CHÚ
Tháng 08/2021	- Họp tổ, triển khai công tác đầu năm. - Xây dựng khung phân phối chương trình. - Xây dựng kế hoạch dạy trực tuyến trên K12 online - Xây dựng kế hoạch nhóm chuyên môn, kế hoạch giảng dạy cá nhân, kế hoạch công tác chủ nhiệm. - Lập danh sách và bồi dưỡng HSG khối 9 - Lập kế hoạch giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên khối 8 - Thảo luận chỉ tiêu, kế hoạch năm học của trường và bộ môn, đăng kí danh hiệu thi đua của cá nhân, tổ. - GV học thay sách giáo khoa mới.	
Tháng 09/2021	- Họp tổ triển khai công tác tháng 10. - Thảo luận hội nghị công chức ở Tổ. - Lập kế hoạch thăm lớp dự giờ. - Phát động đăng ký tiết dạy tốt, thao giảng, chuyên đề. - Đăng ký đề tài sáng kiến kinh nghiệm. - Thực hiện kế hoạch dạy học theo chủ đề đã xây dựng - Thực hiện kế hoạch dạy học qua internet. - Thống nhất nội dung kiểm tra thường xuyên lần 1 theo khối, nhóm, môn.	
Tháng 10/2021	- Tiếp tục thực hiện kế hoạch dạy học qua internet. - GV học thay sách giáo khoa mới. - Họp tổ thống nhất các vấn đề chuyên môn - Tham gia các phong trào mừng ngày nhà giáo Việt Nam - Dự giờ đồng nghiệp môn KHTN 6 - Thực hiện các tiết thao giảng chào mừng ngày NGVN. - Dự Tổng kết chuyên môn NH 2020 – 2021 và nghe triển khai Phương hướng NH 2021 – 2022 do PGD tổ chức (TTCM) - Thực hiện kế hoạch dạy học theo chủ đề - Thống nhất nội dung kiểm tra thường xuyên lần 2 theo khối, nhóm, môn. - Thống nhất nội dung, hình thức và ra đề kiểm tra giữa kì theo khối, nhóm, môn.	

	- Học Modul 4 đại trà theo tiến độ CV 2618/SGDĐT-TCCB	
Tháng 11/2021	- Tổ chức kiểm tra giữa kì I theo KH. - Tham gia Hội giảng chào mừng ngày 20/11. - Thực hiện tiết dạy minh họa chuyên đề KHTN 6 (Kết hợp thăm lớp dự giờ): cô Lại - HS lớp 9 dự thi HSG cấp Huyện. - Họp tổ trao đổi các vấn đề về chuyên môn - Thống nhất nội dung kiểm tra thường xuyên lần 3 theo khối, nhóm, môn. - GV học thay sách giáo khoa mới. - Học Modul 4 đại trà theo tiến độ CV 2618/SGDĐT-TCCB - Xây dựng đề cương kiểm tra cuối kì I, NTBM chịu trách nhiệm phân công GV xây dựng đề cương và duyệt đề cương ôn tập cho HS. + Môn Lí: cô Huyền + Môn Hóa : cô Trang + Môn Sinh : cô Tuyên -Dự giờ theo kế hoạch (cô Huyền, cô Thắm)	
Tháng 12/2021	- Thống nhất trọng tâm ôn tập KT HK1 cho HS. - Ra đề tham khảo nộp về tổ chuyên môn PGD - Chịu trách nhiệm duyệt đề: nhóm trưởng. - Coi kiểm tra học kì I, chấm bài thi, vào điểm, thống kê, báo cáo kết quả. Xét thi đua học kì I - Họp tổ trao đổi về chuyên môn. - Xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh theo KH tổ và KH chung của trường. - GV học thay sách giáo khoa mới. - Dự tiết dạy minh họa của cô Thủy, cô Lại	
Tháng 01/2022	- Sửa bài KT HK1 cho HS các khối. - Vào điểm trên hệ thống . - Vào điểm Học bạ. - Thực hiện chương trình HK2. - Dự Sơ kết chuyên môn HK1, NH 2021 – 2022 do Sở GDĐT tổ chức (TTCM – mạng lưới). - Dự Sơ kết chuyên môn HK1, NH 2021– 2022 do PGD tổ chức (TTCM – GV). - Phụ đạo học sinh yếu kém - Họp tổ thống nhất các vấn đề chuyên môn	

	- Dự tiết dạy minh họa chuyên đề của cô Thủy kết hợp kiểm tra QCCM và công tác chủ nhiệm lớp, - Dự tiết thao giảng của cô Vân - Nghỉ Tết âm lịch. - GV học thay sách giáo khoa mới. - Dự giờ theo KH (thầy Công)	
Tháng 02/2022	- Phụ đạo học sinh yếu kém - Họp tổ trao đổi chuyên môn. - Thống nhất nội dung kiểm tra thường xuyên lần 1 theo khối, nhóm, môn. - Dự tiết thao giảng của cô Lài kết hợp kiểm tra QCCM. - Tiếp tục thực hiện chương trình HK2. - Thực hiện kế hoạch dạy học theo chủ đề (cô Lài) - GV học thay sách giáo khoa mới. - Dự tiết dạy minh họa chuyên đề của cô Tuyên, cô Vân, thầy Trí (KHTN6) - Dự chuyên đề trường THCS Tân An Hội (môn Hóa 8) và THCS Tân Tiến (môn KHTN)	
Tháng 3/2022	- Phụ đạo học sinh yếu kém - Tổ chức kiểm tra giữa kì II theo kế hoạch. - Thi học sinh giỏi cấp thành phố - Họp tổ trao đổi chuyên môn. - Thống nhất nội dung kiểm tra thường xuyên lần 2 theo khối, nhóm, môn. - Phụ đạo HS yếu – kém. - BDHSG 9 dự kỳ thi HSG cấp Thành Phố. - Học thay sách giáo khoa mới. - Góp ý, rút kinh nghiệm qua các tiết dự giờ. - Kiểm tra việc thực hiện chương trình của giáo viên. - Tiếp tục thực hiện kế hoạch dạy học theo chủ đề - GV học thay sách giáo khoa mới. - Dự giờ theo kế hoạch (cô Trang, cô Mai).	
Tháng 4/2022	- Xây dựng đề cương ôn tập học kì II (tổ chức như học kì I) - Phát động tìm hiểu ngày 30/4 lịch sử, ý nghĩa ngày giỗ tổ Hùng Vương, tham gia các phong trào ngoại khóa do Trường và Ngành phát động. - Họp tổ thống nhất các vấn đề chuyên môn - Thống nhất nội dung kiểm tra thường xuyên lần 3 theo khối, nhóm, môn. - Ôn tập chuẩn bị thi học kì II. Từng bước củng cố kiến thức cho HS.	

	- Ra đề tham khảo nộp về PGD (như phân công ở HKI) - Chịu trách nhiệm duyệt đề: nhóm trưởng. - HS dự KT HK2. - Gv học thay sách giáo khoa mới. - Dự chuyên đề trường THCS Tân Thông Hội môn KHTN	
Tháng 5/2022	- Coi thi học kì II. Chấm thi, báo cáo, thống kê, vào điểm hệ thống , học bạ. - Hoàn tất hồ sơ Tốt Nghiệp cho học sinh khối 9 - Họp tổ trao đổi chuyên môn. - Xếp loại hai mặt giáo dục. - Xét Tốt nghiệp THCS. - Hoàn thành hồ sơ tuyển sinh 10. - Xét thi đua cuối năm. - Báo cáo kết quả bộ môn, kết quả năm học. - Học thay sách giáo khoa mới. - Khảo sát chọn học sinh giỏi bộ môn năm học 2022-2023.	

DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

Ngày 14 tháng 10 năm 2021

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Thị Bình

Củ Chi , ngày 02 tháng 10 năm 2021

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

(Đã ký)

Trần Thị Bích Tuyền